

Số: 05 /HD-QPCTT

Yên Bái, ngày 19 tháng 03 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Về việc tổ chức thu, nộp và quản lý Quỹ phòng, chống
thiên tai tỉnh Yên Bái

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái năm 2018,

Sau khi tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ phòng chống thiên tai. Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái xây dựng, hướng dẫn tổ chức thu, nộp và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai cho các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Yên Bái như sau:

1. Đối tượng và mức đóng góp Quỹ

Mức đóng góp hàng năm đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và công dân thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai như sau:

1.1. Đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập:

Mức đóng góp bắt buộc một năm là hai phần vạn (2/10.000) trên tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm nhưng tối thiểu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tối đa 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.2. Đối với cá nhân

Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp (01) lần trong một năm như sau:

1.2.1. Cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, lực lượng vũ trang hưởng lương, cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp nhà nước (bao gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty; Thành viên Hội đồng đồng thành viên; Kiểm toán trưởng; Người được cử làm đại diện theo uỷ quyền quản lý phần vốn góp của nhà nước làm việc chuyên trách tại doanh nghiệp) đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp (bằng tổng tiền lương bình quân tháng trừ các khoản thuế, bảo hiểm: BHYT, BHXH, BHTN chia cho 22 ngày làm việc bình quân/tháng).

1.2.2. Người lao động trong các doanh nghiệp (trừ cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp đã nêu tại mục 1.2.1) đóng 01 ngày lương/người/năm theo mức lương tối thiểu vùng (bằng mức lương tối thiểu vùng của 1 tháng chia cho số ngày làm việc 26 ngày/tháng); Mức lương tối thiểu vùng áp dụng theo Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018. Đối với địa bàn thành phố Yên Bái nằm ở vùng III tương ứng với mức lương 3.250.000 đồng/người/tháng chia cho 26 ngày bằng 125.000 đồng/người/năm; các huyện, thị xã còn lại nằm ở vùng IV tương ứng với mức 2.920.000 đồng/người/tháng chia cho 26 ngày bằng 112.000 đồng/người/năm.

1.2.3. Người lao động khác, trừ các đối tượng đã được quy định tại Điểm 1.2.1, Điểm 1.2.2 hướng dẫn này đóng 15.000 đồng/người/năm;

1.3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân (kể cả tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Yên Bái) tham gia đóng góp tự nguyện cho Quỹ.

2. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai như sau:

2.1. Đối tượng được miễn đóng góp Quỹ

- a) Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh;
- b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ;
- c) Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí;
- d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học, Dạy nghề;
- đ) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên;
- e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên;

g) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa ((*xác định theo danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 204/QĐ-TTg ngày 01/02/2016 và các văn bản bổ sung thay thế (nếu có)*); thành viên thuộc hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; cháy nổ, tai nạn;

h) Hợp tác xã không có nguồn thu;

i) Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị; phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (2/10.000) tổng giá trị tài sản của tổ chức (*hướng dẫn tại điểm 1.1 ở trên*) hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 5 ngày trở lên.

2.2. Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ nếu kết quả sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề bị lỗ; trường hợp trong năm doanh nghiệp kinh doanh có lãi thì vẫn phải nộp, không được giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ.

3. Thẩm quyền quyết định; Thủ tục giải quyết miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

3.1. Thẩm quyền quyết định việc miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn:

Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quyết định miễn, giảm, tạm hoãn đối với các đối tượng được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Hướng dẫn này. Việc xét miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ của địa phương được tiến hành mỗi năm một lần vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ.

3.2. Thủ tục giải quyết miễn, giảm, tạm hoãn.

3.2.1 Đối với các trường hợp miễn đóng góp Quỹ

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, xác minh các đối tượng trên địa bàn được miễn đóng góp Quỹ theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 Nghị định 94/2014/NĐ-CP (Các đối tượng nêu tại điểm 2.1 ở trên), báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm tra, báo cáo tổng hợp đối tượng được miễn đóng góp Quỹ do Ủy ban nhân dân cấp xã trình gửi cơ quan quản lý Quỹ;

- Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp báo cáo đối tượng được miễn đóng góp Quỹ do Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quyết định.

*** Riêng trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn do thiệt hại thiên tai**

- Tổ chức, cá nhân phải báo cáo thiệt hại và đề xuất với chính quyền địa phương;

- Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, xác minh thiệt hại do thiên tai của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm tra báo cáo thiệt hại của các tổ chức, cá nhân do Ủy ban nhân dân cấp xã trình và đề xuất mức miễn, giảm, thời hạn tạm hoãn đóng góp Quỹ gửi cơ quan quản lý Quỹ;

- Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp đề xuất đối tượng và mức miễn giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình; phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Yên Bái thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái xem xét, quyết định việc miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ.

Trường hợp đối tượng đã đóng góp tiền nộp vào Quỹ, nếu được xét miễn, giảm, tạm hoãn thì số tiền đã nộp được trừ vào số tiền đóng góp Quỹ của năm sau.

3.2.2. Đối với trường hợp được giảm, tạm hoãn.

- Tổ chức thuộc đối tượng được giảm, tạm hoãn nộp quỹ theo hướng dẫn tại điểm 2.2 ở trên gửi văn bản đề nghị giảm, tạm hoãn tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp;

- Cơ quan thuế quản lý trực tiếp (*Cục thuế, Chi cục thuế*) kiểm tra; nếu đủ điều kiện (*kết quả sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính của năm trước liền kề bị lỗ*) thì xác nhận và đề xuất mức miễn giảm, thời gian tạm hoãn gửi cho Cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Quản lý, tổ chức thu nộp Quỹ

4.1. Lập kế hoạch thu Quỹ

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp hạch toán phụ thuộc) và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ đối tượng, mức đóng góp; đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn thuộc phạm vi quản lý (hướng dẫn tại điểm 3.2) để xây dựng kế hoạch thu Quỹ của cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Cơ quan có nghĩa vụ đóng Quỹ thực hiện lập kế hoạch thu bằng phương pháp lập bảng kê khai theo biểu mẫu đính kèm hướng dẫn này gồm:

+ *Biểu số 01: Dành cho cơ quan Đảng, đoàn thể, hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang. Trường hợp cơ quan đơn vị hoạt động trên địa bàn tỉnh phụ thuộc tài chính của cơ quan đơn vị cấp trên cũng đóng chân trên địa bàn tỉnh thì cơ quan cấp trên là chủ thể kê khai kế hoạch cho cả đơn vị cấp dưới; Trường hợp cơ quan có trụ sở ngoài tỉnh thì đơn vị cấp dưới hoạt động trên địa bàn tỉnh là chủ thể lập kế hoạch. Riêng lực lượng vũ trang đề nghị Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh thực hiện kê khai nộp Quỹ cho tất cả các đơn vị cấp dưới và tổng hợp số liệu thu theo đơn vị có Tài khoản riêng gửi cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh để giao kế hoạch thu theo từng đơn vị.*

+ *Biểu số 02: Dành cho Tổ chức hạch toán kinh tế độc lập hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn (doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh nhưng hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh, Hợp tác xã, các Ngân hàng thương*

mai, đơn vị kinh doanh khác...). Lưu ý, các tổ chức kinh tế phải kê khai 2 khoản thu, tính bằng 2/10.000 giá trị tài sản hiện có theo báo cáo quyết toán tài chính của năm trước liền kề với năm kế hoạch và khoản thu của người lao động đang làm việc trong đơn vị trên địa bàn tỉnh; Trường hợp tổ chức kinh tế hoạt động trên địa bàn tỉnh nhưng phụ thuộc tài chính của đơn vị cấp trên ở ngoài tỉnh thì tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm kê khai nộp quỹ và tài sản làm căn cứ tính thu quỹ là tài sản hiện có tại tỉnh Yên Bái giao đơn vị quản lý.

+ Biểu số 03: Dùng cho Ủy ban nhân dân cấp xã kê khai cho đối tượng cán bộ xã hưởng lương ngân sách cấp xã và các đối tượng lao động không hưởng lương.

+ Biểu số 04: Dùng chung cho cơ quan, đơn vị, địa phương để tổng hợp xây dựng kế hoạch thu, miễn giảm tùy từng cơ quan đơn vị địa phương để áp dụng phù hợp.

+ Biểu số 05 và biểu số 06: Là mẫu đơn đề nghị miễn giảm dành cho cá nhân và tổ chức kinh tế bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

+ Biểu số 07: Dùng chung cho UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo kế hoạch thu, nộp, miễn giảm Quỹ PCTT.

- Cơ quan điều hành Quỹ tổng hợp, xây dựng kế hoạch thu Quỹ toàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4.2. Phê duyệt, thông báo kế hoạch:

- Cơ quan quản lý Quỹ: Tổng hợp công tác xây dựng kế hoạch thu quỹ của các huyện, thị xã, thành phố và Cục Thuế tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm cơ sở để các đơn vị triển khai thực hiện.

- Căn cứ kế hoạch thu Quỹ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Cục Thuế tỉnh triển khai thông báo kế hoạch thu quỹ của tỉnh đến các đối tượng nộp quỹ.

Để đảm bảo tiến độ thu nộp quỹ, thực hiện công tác thu nộp đồng thời với công tác lập kế hoạch thu và xét miễn, giảm, tạm hoãn; hoàn thành công tác lập Kế hoạch thu quỹ và đề xuất miễn, giảm, tạm hoãn nộp quỹ, gửi về cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 15/3 hàng năm để Cơ quan quản lý Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thu, quyết định việc miễn, giảm, tạm hoãn trước ngày 15/4 hàng năm.

4.3. Tổ chức quản lý và thu nộp Quỹ

4.3.1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Giao Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tổ chức quản lý nguồn thu vào tài khoản Quỹ; Mở tài khoản Quỹ phòng chống thiên tai tại Kho bạc nhà nước cấp huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Kho bạc nhà nước sở tại và thông báo thông tin tài khoản cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn để nộp Quỹ.

b) Thông báo kế hoạch thu, mức thu và tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ đối với: Các cơ quan, đơn vị (cơ quan, tổ chức nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang...) đóng trên địa bàn để thực hiện thu nộp Quỹ đối với cá

nhân; và các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (doanh nghiệp) đóng trên địa bàn để thực hiện thu nộp Quỹ đối với tổ chức và người lao động.

4.3.2. Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập

Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp Quỹ theo định mức được quy định tại khoản 1.1 Mục 1 Hướng dẫn này và chuyển vào tài khoản Quỹ cấp huyện nơi đặt trụ sở.

4.3.3 Tổ chức thu đối với cá nhân

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang; các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Yên Bái và các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (*do Cục thuế tỉnh quản lý*) có trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ của cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý kể cả các đơn vị trực thuộc theo định mức được quy định tại điểm 1.1 và khoản 1.2.1 và khoản 1.2.2 của Hướng dẫn này chuyển vào tài khoản Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh theo thông tin chi tiết như sau:

- *Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái;*

- *Tài khoản số: 3761.0.9090316.91049;*

- *Tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái.*

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành thuộc huyện; các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập (*do Chi cục thuế huyện quản lý*) có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo mức quy định tại điểm 1.1 và 1.2 ở trên, chuyển vào tài khoản của Quỹ cấp huyện (*do Quỹ phòng chống thiên tai cấp tỉnh ủy quyền*).

4.3.4. Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức thu Quỹ của các đối tượng lao động khác trên địa bàn quản lý nộp vào tài khoản của Quỹ cấp huyện để tổng hợp nộp vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái (*trừ các đối tượng đã thu nộp tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp*) và nộp vào tài khoản Quỹ cấp huyện. Việc thu bằng tiền mặt phải có phiếu thu theo mẫu số C40-BB (ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính).

4.3.5. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Theo dõi, đôn đốc thu, nộp tiền đóng góp quỹ của cơ quan, đơn vị, ban, ngành thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, các tổ chức kinh tế không phải doanh nghiệp và người lao động khác trên địa bàn quản lý.

5. Thời hạn nộp Quỹ

5.1. Đối với cá nhân nộp một lần trước ngày 30 tháng 5 hàng năm; đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 30 tháng 5, số còn lại nộp trước ngày 30 tháng 10 hàng năm

5.2. Định kỳ cuối mỗi tháng, Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản của các huyện, thị xã, thành phố do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ủy quyền.

5.3. Định kỳ cuối mỗi quý, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh (*bao gồm báo cáo số liệu thu nộp quỹ và bản đối chiếu với Kho bạc nhà nước cùng cấp*); nộp 100% số tiền thu được của Quỹ phòng, chống thiên tai tại địa bàn về Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh hàng Quý (trước ngày 05 của tháng đầu Quý sau), riêng Quý IV chuyển trước ngày 25/12.

6. Công khai nguồn thu, chi Quỹ

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu nộp.

- Cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng góp Quỹ trên địa bàn xã; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống thiên tai và nội dung chi. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở UBND, Trung tâm văn hóa các thôn và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã.

- Cơ quan quản lý Quỹ công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng huyện; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo địa bàn cấp huyện. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức đóng góp Quỹ.

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Cơ quan quản lý Quỹ, phòng chống thiên tai, đơn vị thường trực quản lý Quỹ (*Chi cục Thủy lợi*), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thu Quỹ phòng, chống thiên tai đúng đối tượng theo phân công tại Mục 1 văn bản này, tránh thu chồng chéo, trùng lặp đối tượng phải thu Quỹ giữa các cơ quan thu Quỹ.

7.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

7.3. Cục Thuế tỉnh Yên Bái có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan quản lý Quỹ cung cấp thông tin về doanh nghiệp và đôn đốc các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh nộp Quỹ theo quy định. Tổ chức xử lý theo quy định nếu các doanh nghiệp cố tình không hoàn thành nghĩa vụ nộp Quỹ.

Thông kê doanh nghiệp không thu được Quỹ phòng, chống thiên tai (*do đã giải thể, chuyển đổi địa chỉ, không tồn tại trên thực tế*) kể cả danh sách doanh nghiệp đang hoạt động nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ; báo cáo bằng

văn bản về Cơ quan Thường trực quản lý Quỹ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét có ý kiến chỉ đạo.

7.4. Ủy ban nhân dân cấp huyện thống kê, lập danh sách các tổ chức kinh tế không phải là Doanh nghiệp không thu được Quỹ phòng, chống thiên tai (do đã giải thể, chuyển đổi địa chỉ, không tồn tại trên thực tế) kể cả danh sách các đơn vị đang hoạt động nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ;

7.5. Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các doanh nghiệp và công dân có trách nhiệm và nghĩa vụ thu - nộp Quỹ Phòng chống thiên tai và công khai kết quả thực hiện theo quy định.

7.6. Một số Thông tư, Nghị định đang áp dụng trong hướng dẫn này trong thời gian tới có thể hết hiệu lực. Khi có văn bản mới thay thế Cơ quan điều hành Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị có liên quan biết để điều chỉnh cho phù hợp.

7.7. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Cơ quan thường trực quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (Địa chỉ: Chi cục Thủy lợi (Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh), phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái. Email: ccthuyloiyb@gmail.com; Tel: 0216.3852708; Fax: 02163.855.493. Website: <https://chicucthuyloiyenbai.gov.vn>) để được giải đáp hoặc tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c)
- CT, các TV HĐQT Quỹ;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu VT, VPQLQ.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Xuân

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP KẾ HOẠCH

Biểu số 01: BẢNG KÊ KHAI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM
DÙNG CHO CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ, HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP, LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
(Kèm theo Hướng dẫn số 05 /HD-QPCTT ngày 19 tháng 5 năm 2019 của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Số tiền tính toán nộp Quỹ bắt buộc (hệ số lương * 1.390.000/22 ngày) (đồng)	Số tiền đề nghị được miễn (đồng)	Lý do được miễn	Số tiền đóng góp từ thiện (tự nguyện nếu có) (đồng)	Đề nghị giao kế hoạch thu quỹ năm.... (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(4)-(5)	(9)
I	Tên phòng ban, đơn vị		<i>VD: (3,98x1.390.000)-9,5%-Thuế TNCN) : 22 ngày</i>					
1	Phòng A..							
2	Phòng B...							
	...							
II	Các đơn vị trực thuộc							
1	Đơn vị A							
2	Đơn vị B							
...	...							
	Tổng cộng							

Ghi chú:

- Số tiền tính toán nộp Quỹ bắt buộc được tính bằng tổng mức lương tháng thực lĩnh sau khi đã trừ thuế thu nhập cá nhân và bảo hiểm phải nộp chia cho 22 ngày làm việc bình quân/tháng (VD: 3,98 (hệ số lương) x 1.390.000)-9,5%-Thuế TNCN) : 22 ngày
- Bảo hiểm phải nộp Bảo hiểm XH, BHYT, BHTN: Mức khấu trừ nộp đối với cán bộ công chức là: 9,5%+ Thuế TNCN; Mức khấu trừ nộp các đối tượng còn lại (VC, LĐHD...) là: 10,5%+Thuế TNCN.
- Theo luật định, thống nhất lấy số ngày làm việc trung bình trong một tháng là 22 ngày,

NGƯỜI LẬP

....., ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP KẾ HOẠCH

Biểu số 02: BẢNG KÊ KHAI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM
DÙNG CHO DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ VÀ TỔ CHỨC KINH TẾ HOẠT ĐỘNG TẠI TỈNH YÊN BÁI

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-QPCTT ngày tháng năm của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Tiền lương hoặc tài sản hiện có làm căn cứ tính toán (đồng)	Mức đóng góp theo quy định (đồng)	Số tiền tính toán phải nộp quỹ bắt buộc (đồng)	Số tiền đề nghị được miễn, giảm (đồng)	Lý do đề nghị được miễn giảm	Số tiền đóng góp từ thiện (Tự nguyện nếu có) (đồng)	Đề nghị giao kế hoạch thu Quỹ năm 2018 (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(5)-(6)	(10)
I	Nộp theo giá trị tài sản của đơn vị	2.000.000.000	= 2.000.000.000 * 2/10.000	500000	500000	VD: Mới thành lập được miễn giảm thuế			
II	Danh sách thu cán bộ, viên chức trong doanh nghiệp nhà nước								
1			x					
2			x	x	Do thiên tai			
III	Danh sách thu người lao động khác trong doanh nghiệp (kể cả chi nhánh, văn phòng đại diện)								
A	Đơn vị (Công ty cổ phần XD số 1, Công ty tư vấn XD...)								
	...								
	Tổng cộng								

Ghi chú: Căn cứ Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018

- Các huyện, thị trong tỉnh áp dụng mức lương tối thiểu vùng IV: 2.920.000 đồng/26 ngày = 112.000 đồng

- Riêng Thành phố Yên Bái mức lương tối thiểu vùng III: 3.250.000 đồng/26 ngày = 125.000 đồng

* Mức đóng góp theo Tổng giá trị tài sản của Doanh nghiệp *2/10.000 nhưng tối thiểu 500.000 đồng; tối đa 100.000.000 đồng

Tổng số cán bộ quản lý và người lao động kê khai:.....người

Tổng số cán bộ quản lý và người lao động đề nghị miễn giảm:.....người

NGƯỜI LẬP

....., ngày....tháng....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP KẾ HOẠCH

Biểu số 03: BẢNG KÊ KHAI NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM

DÙNG CHO ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Kèm theo Hướng dẫn số 05 /HD-QPCTT ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Số tiền tính toán nộp Quỹ bắt buộc (đồng)	Số tiền đề nghị được miễn thu theo quy định (đồng)	Lý do được miễn	Số tiền đóng góp từ thiện (tự nguyện nếu có) (đồng)	Đề nghị giao kế hoạch thu quỹ năm....sau khi trừ số miễn thu (đồng)	Ghi chú	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(4)-(5)	(9)	
I	Tên phòng ban, đơn vị		VD: (3,98x1.390.000)-9,5% Thuế TNCN) : 22 ngày		VD: Thương binh				
1	Phòng A..								
2	Phòng B...								
	...								
II	Các đơn vị trực thuộc								
1	Đơn vị A								
2	Đơn vị B								
...	...								
	Tổng cộng								
III	Danh sách thu người lao động không hưởng lương trên địa bàn xã, phường, thị trấn								
STT	Họ và tên cán bộ hưởng lương	ĐVT	Số lượng	Số tiền đóng quỹ (Mức 15.000đ/người/năm)	Số tiền đề nghị miễn thu theo quy định (đồng)	Số tiền đóng góp từ thiện (tự nguyện nếu có) (đồng)	Số tiền được trích 5% công tác thu	Số tiền đề nghị gia kế hoạch nộp Quỹ năm 2018 sau khi trừ số miễn thu và trích 5% công tác (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
1	Tổng số lao động không hưởng lương trong độ tuổi đóng quỹ	Người							
2	Tổng số lao động được miễn thu	Người							
3	Tổng số lao động phải đóng quỹ	Người							
-	Trong đó								được miễn do bị khuyết tật
+	Bản 1								
+	...								được miễn do nằm trong diện hộ nghèo
+	Bản 2								
	...								
+	Tổ dân phố 1								
+	Tổ dân phố 2								
	Tổng cộng								

....., ngày.....tháng.....năm.....

Ủ tịch UBND xã, phường, thị trấn

NGƯỜI LẬP

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP KẾ HOẠCH

Biểu số 04: TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, MIỄN GIẢM QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2018
DÙNG CHO ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Hướng dẫn số 15 /HD-QPCTT ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch miễn, giảm đóng góp Quỹ cá nhân				Kế hoạch miễn, giảm đóng góp Quỹ của tổ chức kinh tế độc lập			Số tiền tính toán phải nộp chưa trừ miễn giảm (đồng)	Đề nghị giao kế hoạch đóng Quỹ sau khi trừ số miễn giảm (đồng)	Ghi chú
		Tổng số lao động trong độ tuổi phải nộp Quỹ (người)	Số lao động đề nghị miễn thu theo quy định (người)	Lý do miễn thu	Số tiền đề nghị được miễn thu năm 2018 (đồng)	Giá trị tài sản hiện có của các tổ chức kinh tế độc lập (đồng)	Số tiền đề nghị miễn thu do bị thiên tai (đồng)	Số tiền đề nghị giảm thu do được miễn giảm thuế TNDN (đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Cơ quan hành chính, sự nghiệp TW, tỉnh đóng trên địa bàn										
	...										
II	Cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc huyện thị xã, thành phố										
	...										
III	Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập										
	...										
IV	UBND xã, phường, thị trấn										
	...										
	Tổng cộng										

....., ngày.....tháng.....năm

NGƯỜI TỔNG HỢP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG NN & PTNT (KT)
(ký, đóng dấu)

TM.UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
(Ký, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Yên Bái, ngày....tháng...năm 2018

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai và miễn thu Quỹ phòng chống thiên tai năm 2018

(Áp dụng cho cá nhân bị thiệt hại do thiên tai)

Kính gửi: - UBND xã, phường, thị trấn...

Tên tôi là:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Máy bàn.....Di động:.....

Tôi kê khai thiệt hại và đề nghị miễn thu Quỹ Phòng chống thiên tai năm 2018 cụ thể như sau:

1. Tình hình thiên tai và nguyên nhân thiệt hại: Mô tả loại hình thiên tai, thời gian xảy ra (do mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất... xảy ra ngày.... tháng.... năm.....) gây thiệt hại tài sản làm tốc mái nhà.....m² và.....

2. Kê khai thiệt hại và đề nghị hỗ trợ kinh phí cho gia đình để khắc phục:

- 30m² mái nhà bị tốc ước thiệt hại khoảng 30 triệu đồng;
- 02 con trâu trên 6 tháng tuổi bị chết do lũ cuốn trôi ước thiệt hại khoảng 60 triệu đồng;
- Tổng ước thiệt hại khoảng 90 triệu đồng.

Đề nghị UBND xã, phường tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí cho gia đình chúng tôi đồng thời miễn thu Quỹ phòng chống thiên tai năm ... để gia đình phục hồi sản xuất ổn định cuộc sống./.

.....ngày.....tháng.....năm....

**Xác nhận của trưởng thôn, bản nơi
hộ gia đình có tài sản bị thiệt hại**

.....ngày.....tháng.....năm....

Người kê khai

Số: /ĐĐN-DNXD

Yên Bái, ngày tháng năm 2018

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Miễn thu Quỹ phòng chống thiên tai năm 2018
(Áp dụng cho tổ chức kinh tế bị thiệt hại do thiên tai)

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện A;
- Phòng kinh tế thành phố...

Tên tổ chức kinh tế:.....

Địa chỉ trụ sở:

Địa chỉ nơi có tài sản bị thiệt hại do thiên tai.....

Họ và tên người đại diện hợp pháp của tổ chức:

Chức vụ:

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại di động;.....Fax.....Email:.....

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ ban hành Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Hướng dẫn số...../HD-QPCTT ngày.... Tháng... năm 2018 của Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn tổ chức thu, nộp và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái.

Đơn vị chúng tôi kê khai thiệt hại và đề nghị miễn thu Quỹ PCTT năm 2018 cụ thể như sau:

1. Tình hình thiên tai và nguyên nhân thiệt hại: Mô tả loại hình thiên tai, thời gian xảy ra (do mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất... xảy ra ngày.... tháng.... năm...) gây thiệt hại tài sản công trình....
2. Kê khai thiệt hại và kinh phí đề nghị miễn thu Quỹ

STT	Danh mục tài sản bị thiệt hại	Ước giá trị thiệt hại hoặc kinh phí đầu tư sửa chữa	Tổng giá trị tài sản hiện có của đơn vị (đồng)	Kinh phí đề nghị miễn giảm thu Quỹ PCTT=0,02% GTTS
1	Mái trụ sở làm việc	...		
2	Nhà xe	...		
3	...			
	Tổng cộng	A	B	C=0,02%*b (nếu A>B)

.....ngày....tháng...năm....

Xác nhận của phòng NN&PTNT hoặc PKT nơi có tài sản bị thiệt hại

- Xác nhận các danh mục bị thiệt hại.....
- Ước thiệt hại..... đồng
- Đề nghị Phòng NN&PTNT hoặc PKT tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt miễn thu Quỹ PCTT. Số tiền là.....

Thủ trưởng

.....ngày....tháng...năm....

Thủ trưởng đơn vị kê khai
(ký, đóng dấu)

UBND HUYỆN, THỊ XÃ,
THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/BC-UBND

.....ngày....tháng....năm 2018

BÁO CÁO

Kế hoạch thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai năm 200....

Thực hiện Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái; Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái; Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Yên Bái năm 2018,

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.. báo cáo số dư Quỹ PCTT và Quỹ PCTT năm Và Kế hoạch thu nộp Quỹ PCTT năm ... trên địa bàn như sau:

I	Số dư Quỹ phòng chống thiên tai năm... tồn lại là: đồng
II	Tổng số tiền đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai năm 2018 trên địa bàn huyện là:... đồng
	<i>Bảng chữ:</i>	
	Trong đó:	
	- CBCCVC-LĐ các cơ quan cấp tỉnh trên địa bàn: đồng
	- CBCCVC-LĐ các cơ quan cấp huyện đồng
	- CBVC-LĐ khối trường học: đồng
	- Khối xã, phường, thị trấn: đồng
	+ CBCCVC-LĐ các đơn vị thuộc xã, phường, thị trấn: đồng
	+ Người trong độ tuổi lao động (trừ đối tượng miễn) đồng
	- Khối doanh nghiệp: đồng
	+ Doanh nghiệp đóng góp theo giá trị tài sản: đồng
	+ Người lao động trong doanh nghiệp đóng góp: đồng
	(Chi tiết có các phụ biểu kèm theo)	
III	Tổng số tiền miễn giảm đồng

Trên đây là báo cáo số dư Quỹ Phòng chống thiên tai năm... và Kế hoạch thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai năm ... trên địa bàn. Ủy ban nhân dân huyện... đề nghị cơ quan điều hành quản lý Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt./.

Nơi nhận:

- TT huyện uỷ, TT UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan điều hành Quỹ PCTT tỉnh;
- Lưu..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**